

NĀRADĀ MAHĀ THERA

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH
PARENTS and CHILDREN

Dịch giả

Phạm Kim Khánh

Jetavana Vihāra – Kỳ Viên Tự

Pl. 2506 – Dl.1962

MỤC LỤC

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH.....	3
NGƯỜI CHA THÂN ÁI	6
NGƯỜI MẸ HIỀN	11
ĐẠO LÀM CHA MẸ	14
1. Bốn phận thứ nhất là tránh cho con khỏi sa chân vào đường ác:	15
2. Bốn phận thứ nhì của cha mẹ là dẫn dắt con đi trên con đường thiện:.....	18
3. Bốn phận thứ ba của cha mẹ là cho con một nền giáo dục xứng đáng:	22
4. Bốn phận thứ tư của cha mẹ là tìm nơi xứng đáng để dựng vợ gả chồng cho con:.....	23
5. Bốn phận cuối cùng của cha mẹ là phân chia sự nghiệp đúng lúc cho con:.....	25
ĐẠO LÀM CON	28
1. Bốn phận đầu tiên là phải phụng dưỡng cha mẹ:.....	28
2. Làm con phải gánh vác bốn phận của cha mẹ:	31
3. Những tác phong đạo đức để giữ trọn danh giá cho gia tộc:	32
4. Con phải tỏ ra xứng đáng để hưởng phần di sản của cha mẹ:	32
5. Con phải để bát cụng dờng và hồi hướng phước báu cho cha mẹ đã quá vãng:	32

HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Trong Phật giáo có bốn hạng phước điền: Phật, A-la-hán, Mẹ và Cha.

Chư Phật, chư vị A-la-hán, Mẹ và Cha là bốn thửa ruộng phệ nhiều trong thiên hạ để gieo trồng phước báu.

Chư Phật là những đóa hoa vô cùng quý giá của nhân loại, nhưng cũng là một thứ hoa vô cùng hy hữu. Chư vị A-la-hán là những đóa hoa quý báu khác, chỉ trở xanh tươi tốt trong thời kỳ có một vị Phật Tổ ra đời. Nhưng một bà mẹ hiền, một ông cha lành hằng có trong mỗi gia đình.

Nếu con cháu hiểu được bốn phận mình, biết được công ơn cha mẹ và khéo khai thác hai thửa ruộng phệ nhiều sẵn có trong nhà, ắt sẽ được phong phú không sai. Nếu thận trọng gieo trên hai sở thượng điền này những hạt giống tốt thì sớm chầy sẽ gặt được vô số quả lành. Hữu hạnh thay cho trẻ con nào được sanh trưởng trong một gia đình mà cha phải đạo cha, mẹ tròn phận mẹ. Bao nhiêu tình thương, bao nhiêu lòng hiếu thảo của con trẻ sẽ lai láng chảy vào cha mẹ.

Theo Phật giáo, đối với cha mẹ, cái trọng ơn mà con phải mang trong lòng thật không lường được. Ví dầu con phải cõng cha trên vai mặt, mẹ trên vai trái, đi khắp thế gian, cả một thế kỷ và trong thời gian ấy cung phụng đầy đủ cho cha mẹ, ví dầu phải đặt cha mẹ trên một mâm vàng đầy ngọc ngà châu báu rồi thành kính quỳ lạy, như lạy một vị hoàng đế thống trị nhơn loại, lạy ngày lạy đêm đi nữa, vị tất con đã đền đáp đủ ơn sanh thành dưỡng dục của cha mẹ.

Theo Ấn Độ giáo, một ông thầy dạy đạo quý bằng một trăm ông thầy dạy chữ, một người cha bằng một trăm ông thầy dạy đạo, nhưng một bà mẹ hiền quý bằng một ngàn người cha.

Tại sao từ ngàn xưa ai ai cũng cho rằng ơn cha nghĩa mẹ là cao quý, thiêng liêng hơn tất cả? Không cần tìm kiếm xa vời, một người cha lành bao giờ cũng dành để cho con tất cả cái gì quý báu nhất của mình, hy sinh tất cả cho con và tìm hạnh phúc an vui của chính mình trong sự an vui hạnh phúc của con. Dầu giàu dầu nghèo, cha luôn luôn nghĩ đến vấn đề giáo dục cho con, nếu phải tiêu xài bao nhiêu tiền của cũng không tiếc. Niềm vui sướng nhất đời của cha là thấy con được nên người và sống đầy đủ trong sự yên lành vui vẻ.

Về phần mẹ, từ lúc chưa thấy mặt con, bà đã đặt trong lòng một tình thương vô hạn. Nuôi con bằng sữa, mà sữa là gì nếu không phải là máu? Vậy, mẹ nuôi con bằng máu của mình. Lắm khi thức suốt đêm trường, không nhắm mắt không nghỉ ngơi, để canh chừng ru hát cho con ngủ thẳng giấc. Công ơn của mẹ không sao tả được. Con là núb ruột, là hòn máu, là một bộ phận của mẹ, là kho vàng quý báu, là nguồn hạnh phúc vô bờ bến của mẹ. Con đau là mẹ xót, con mạnh là mẹ vui. Thiếu con mẹ sẽ thấy lẻ loi hiu quạnh buồn tẻ và tự thấy vô phước.

Vậy, muốn đền đáp ơn cha nghĩa mẹ, đạo làm con phải hết lòng khuyên nhủ cha mẹ khi thấy cha mẹ sa chân lỡ bước vào đường tội lỗi; phải lựa lời khôn khéo thức tỉnh cho cha mẹ trở lại con đường thiện để chung sống đời sống đạo đức cao thượng. Đạo làm con chẳng những phải phụng dưỡng bằng những thức ngon vật lạ, cất nhà cao cửa rộng cho cha mẹ, mà còn phải kính cẩn dâng lên cha

mẹ những món ăn tinh thần, tạo những cảnh nhàn lạc thích thú cho cha mẹ vui sống một nếp sống thanh cao đạo đức.

Hỡi các con! Cha mẹ là cội phúc duy nhứt trên đời của các con. Các con hãy tôn trọng ý muốn của cha mẹ và luôn luôn cố gắng làm cho mình trở nên một nguồn hạnh phúc cho cha mẹ. Trong lời nói, trong việc làm, trong cách đi lối đứng, trong tác phong hằng ngày, cá con hãy làm thế nào để giữ trọn tiếng tốt cho gia đình, nhứt là khi vắng mặt cha mẹ. Dầu cha mẹ đã khuất bóng các con hãy luôn luôn tôn trọng thanh danh của gia tộc như vật thiêng liêng cao cả. Bỏ phận làm con chẳng những phải bảo tồn danh giá cha mẹ lại còn phải tránh những điều gì có thể làm cho nhục nhã tông môn.

NGƯỜI CHA THÂN ÁI

Rất khó cho trẻ con thấu đáo được đức tính hy sinh của cha và tình thâm của mẹ, vì lòng thương lai láng của cha mẹ tựa hồ như nước mưa từ không trung rơi xuống, đem lại bao nhiêu hạnh phúc cho nhân loại rồi êm đềm lặng lẽ chảy đi, không màng đến sự biết ơn của một ai. Hình như đây là một định luật thiên nhiên trong trời đất, lòng thương của cha mẹ từ trên nhỏ xuống vô bờ bến mà từ dưới chảy lên lại rất hiếm hoi. Thật vậy, người làm cha mẹ không bao giờ trông đợi nơi sự đền ơn trả thảo của trẻ con khờ dại, chưa từng kinh nghiệm, chưa biết lo nghĩ đến bổn phận làm con, cũng như chưa nhận thức được thế nào gọi là tình thương.

Chưa đến lúc đóng vai trò làm cha mẹ, trẻ con không thể thấu triệt được tình thương của cha mẹ như thế nào.

Truyện tích sau đây về tình thương của cha mẹ đối với con rất đáng làm một bài học quý giá cho đoàn hậu thế:

Hoàng tử A-Xà-Thế (*Ajatasattu*) bị Đề-Bà-Đạt-Ta (*Devadatta*) xúi dục, định giết cha là Bình-Sa-Vương (*Bimbisara*) để chiếm ngôi. Rủi thay âm mưu của Hoàng tử bị bại lộ, Vua cha bắt được quả tang. Quần thần xin hành phạt xứng đáng, nhưng vua cha quá thương con không đành xử phạt, lại còn nhường ngôi vàng cho Hoàng tử, vì thấy con thèm muốn làm vua.

Đã không biết ơn, A-Xà-Thế lại còn hạ ngục vua cha và ra lệnh bỏ đói cho chết lần chết mòn. Chỉ một mình Hoàng thái hậu được phép thăm. Mỗi khi đi, bà giấu đồ ăn trong túi áo đem cho chồng. A-Xà-Thế được quở trách mẹ. Sau bà lại giấu đồ ăn trong đầu tóc. A-Xà-Thế cũng biết được. Cùng đường, Bà tắm rửa sạch sẽ rồi thoa vào mình một

thứ đồ ăn làm bằng mật ong, đường và sữa. Vua gọt lấy món ăn này trên tay để ăn cho đỡ đói. Nhưng A-Xà-Thế cũng bắt được, và cấm hẳn mẹ không cho vào thăm cha nữa.

Lúc ấy vua Bình-Sa-Vương cam chịu đói, nhưng lòng vẫn không can trách con, cho đó là oan nghiệp tiền khiên, có vai phải có trả, nên cố gắng tham thiền, đắc quả Tu-Đà-Hườn trong lúc đi kinh hành. Thấy cha vẫn vui tươi, A-Xà-Thế nhút định giết cha cho khuất mắt, nên hạ lệnh cho một người thợ cạo vào khám lấy dao bén gọt gọt chơn, lấy dầu và muối xát vào rồi hơ trên lửa nóng.

Khi người cha bất hạnh thấy thợ cạo đến thì mừng thầm, ngỡ rằng con mình đã ăn năn hối hận, cho người đến cạo râu tóc cho mình để rước về. Trái với sự ước mong của Ngài, chính anh thợ cạo đến để đem lại cho Ngài cái chết vô cùng thâm.

Cùng một ngày ấy vợ A-Xà-Thế hạ sanh được một hoàng nam, tin lành đến cho A-Xà-Thế cùng một lượt với bạo tin Vua Bình-Sa-Vương vừa chết trong ngục. Hay tin chánh hậu hạ sanh một hoàng nam, nỗi vui mừng của vua A-Xà-Thế không sao tả được. Cả người nghe nhẹ nhàng, vui sướng, tình thương của một người cha lần đầu tiên chớm nở trong lòng, mặn nồng sâu sắc, thấm vô từng khớp xương ông tủy. Đứa con đầu lòng là một nguồn yêu thương cho cha mẹ thương thức được tình thương mới mẻ, đậm đà, vô cùng trong sạch. Cảm giác đầu tiên của một người mới có được đứa con đầu lòng dường như đưa họ vào một cảnh giới kỳ lạ, khiến họ có cảm tưởng rằng máu huyết của mình đã nhỏ giọt ra để nuôi tiếp mình.

Vừa lúc ấy A-Xà-Thế sực nhớ đến cha.

Bỗng nhiên Ông đứng phắt dậy kêu lên như điên: “Hãy chạy mau lên, thả ra lập tức người cha yêu quý của trẫm”... Than ôi, người cha yêu quý ấy đã ra người thiên cổ.

Khi hay tin cha chết, Vua hối hận đi tìm mẹ và hỏi: “Thưa Mẫu hậu, khi con còn nhỏ Phụ hoàng có thương con không? - Con ôi! Cho đến giờ này con mới hỏi thì đã muộn rồi. Và tại sao con hỏi lạ vậy? Mẹ tưởng trên thế gian này không tìm đâu cho ra một người cha lành. Để mẹ thuật lại cho con nghe: Lúc mẹ còn mang con trong lòng, một ngày nọ mẹ nghe thêm lạ lùng một món kỳ quái. Mẹ thềm hút vài giọt máu trong lòng bàn tay mặt của cha con. Mà mẹ đâu dám nói ra. Rồi càng ngày mẹ càng xanh xao và sau cùng phải thú thật với cha con. Khi nghe vậy, cha con vui vẻ lấy dao rạch tay cho mẹ hút máu. Lúc ấy các chiêm tinh trong triều tiên tri rằng con sẽ là người thù của cha con. Do đó, tên con là A-Xà-Thế (*Ajatasattu*) “kẻ thù chưa sanh”. Mẹ có ý định muốn giết con ngay trong lòng, nhưng cha con không cho. Khi sanh con ra, mẹ nhớ đến lời tiên tri nên một lần nữa muốn giết con. Một lần nữa cha con cản mẹ. Một hôm con có một mụn nhọt trên đầu ngón tay, đau nhức vô cùng, khóc suốt ngày đêm, không ai dỗ con ngủ được. Cha con, đang cùng bá quan phân xử việc triều đình, nghe vậy cảm lòng không đậu, bế con trong lòng và không ngần ngại ngậm ngón tay con trong miệng, nhẹ nhàng hút cho con đỡ đau. Gớm thay! Cái mụn nhọt bễ, máu mủ tuôn ra trong miệng cha con và sợ lấy ngón tay ra, con sẽ nghe đau, nên cha con nuốt luôn vào bụng ả máu lẫn mủ.

Nghe xong A-Xà-Thế xúc động rơi lụy đầm dề.

Nghe qua chuyện tích này, các con cũng có thể tưởng tượng nỗi buồn thảm của vua A-Xà-Thế.

Thế thường, trong mỗi trường hợp, cha mẹ hiểu thấu lòng con trẻ vì đã trải qua đoạn đường ấy rồi. Cũng vì lẽ ấy, dầu con có phạm tội quan trọng đi nữa cha mẹ luôn luôn sẵn sàng tha thứ và cũng luôn luôn sẵn sàng hứng lấy, cam chịu những lỗi lầm của con. Đôi khi cha mẹ không làm vừa theo ý con, nhưng đó là một việc bất đắc dĩ. Cha mẹ lúc nào cũng muốn cho con mình hữu phước, nhưng lắm khi con cái hiểu lầm, tưởng cha mẹ cố làm cho mình vô phước, nên có những thái độ bất hiếu mà tưởng là chánh đáng. Lắm khi cha mẹ dọn đường cho con đi, con lại đi ngược chiều, cho rằng mình khôn ngoan hơn cha mẹ. Vì đó mà những đứa con ngỗ nghịch phải lầm đường lạc nẻo, khổ thân trọn đời. Dầu sao, cha mẹ vẫn tha thứ cho con và trong những phút hoạn nạn của con, người làm cha mẹ vẫn sẵn chực bên cạnh để giúp đỡ, bảo bọc con.

Đó là thái độ của người cha lành sáng suốt.

Nhưng con có thấu triệt được trách nhiệm và tình thương của cha mẹ đối với mình chăng? Không, vì con chưa đến tuổi làm cha mẹ. Khi hiểu được thế nào là tình thương của cha mẹ thì lắm khi đã muộn rồi như trường hợp của vua A-Xà-Thế vừa kể trên.

Vậy phận làm con phải vâng lời cha mẹ và để cho cha mẹ an lòng làm tròn sứ mạng.

GHI CHÚ: Trong đạo Nho có câu: “Dưỡng tử phương chi phụ mẫu ân: nuôi con mới biết ơn cha mẹ”. Sanh con, nuôi nấng cực khổ, chừng đó mới hiểu thấu được công ơn

cha mẹ. Vậy, cùng xác nhận một sự kiện: tình thương từ trên nhỏ xuống hơn là từ dưới trở lên, Nho giáo nhận thức với tinh thần khiển trách lòng người bạc bẽo, chậm hiểu cho đến đôi phải chờ đến lúc có con, nuôi con mới biết được công ơn cha mẹ, thì lúc ấy cha mẹ đã không còn.

Trái lại, Phật giáo tìm hiểu tại sao và giải thích rằng đó là do nơi sự thiếu kinh nghiệm của trẻ con. Khi còn nhỏ nó chỉ hưởng tình thương của cha mẹ mà chưa có tình thương ấy trong lòng. Chưa làm cha nên không có tình cha. Chưa làm mẹ nên không có tình mẹ. Thảo nào nó chưa biết được tình thương của cha mẹ đậm đà sâu rộng đến đâu. Vậy, Phật giáo nhận thức sự kiện ấy với tinh thần khoan dung.

NGƯỜI MẸ HIỀN

Ai người thân nhứt đời ta?
 Ai người gần gũi, ai người thân yêu?
 Đứ cù lao nặng triều dạ trẻ
 Nhưng cùng cha, con nể sợ nhiều
 Mẹ là âu yếm nuông chiều
 Mẹ là duy nhất rạt rào tình thương.
 Vậy, làm mẹ ta cần phải tỏ
 Cho trẻ thơ rõ chính mẹ hiền
 Cũng là thân thiết bạn lành
 Rộng dung, san sẻ, chân tình bao la

 Kinh So-na-đăng-ta (Sonadanta jataka)
 Bạc thánh nhân ca ngợi đứ cù dày:
 “Hiền lành và dịu dàng thay!
 Mẹ cho con bú trên tay, bên long.
 Mình nép trẻ, mẹ chuyên hơi ấm
 Thân kê mẹ, con áp ngực lành
 Hơi con thở ấm nhẹ nhàng
 Thương con, mẹ cảm muôn vàn ấm êm.
 Mẹ bông trẻ trọn niềm hữu phúc
 Con nhờ đây duy nhứt an lành.
 Mẹ là lối đến thiên đàng,
 Thương ai, mẹ hỡi! cho bằng thương con.
 Sanh, nuôi nấng chăm con từ phút
 Hằng tung tiu nâng giấc canh dài.
 Tình thương lai láng ngày ngày
 Mẹ là kho báu lâu dài bên con.
 Mẹ là lối đem con cõi phúc
 Tình thương con, mẹ hỡi, chi bằng!
 Vì mong có đứ cù con lành.
 Mẹ từng lễ bái chân thành xin ơn

Khi trước điện vái ân cầu tự
Lúc ngoài song bói số tìm may
Trông con những đợi đến ngày
Đặt con vào dạ lạy dài thương lo.
E động trẻ đản đo nước bước
Sợ phiền con, cân nhắc lối đi.
Nằm ngòi e ngại xiết chi
Kiêng ăn cũ uống quản gì khổ lao
Hơn chín tháng thai bào nặng nhọc
Ngày khai hoa nở nhụy đến nơi.
Thân con phúc đã ra đời
Một thiên sứ mạng, mẹ người đảm đang
Dường châu ngọc mẹ luôn gìn giữ
Tựa trứng mỏng, cung dưỡng chi bằng.
Chọn nên câu hát nhẹ nhàng
Tiếng ca êm dịu mẹ hằng ru con.
Đêm thao thức lạnh nồng canh giãc
Ngày âu lo, lao khổ không màng
Lòng mẹ hữu phúc muôn vàn
Mẹ là lối dẫn thiên đàng cho con.
Ai, mẹ hỡi, thương con bằng mẹ?
Vớ tiền cha vất vả tháng ngày
Mẹ cần kiệm, bớt tiêu xài
Những lo gầy dựng sau này cho con.
Luôn sẵn sóc, luôn hằng nhắc nhở
Luôn dạy răn khuyên nhủ điều hay
Rằng: “Con ơi, phải thế này”
Hay là: “Con phải cho tày thế kia”.
Ấy, lời mẹ thốt ra chỉ thế
Mãi đến khi con trẻ lớn khôn
Thương lo mẹ vẫn một lòng.
Dong chơi, mẹ vẫn phập phồng cho con:

“Con yêu quý, sao không về sớm
Lúc trời đang còn sáng, con ơi!”
Thương lo mẹ vẫn sớm, chiều
Mẹ là lối dẫn con vào cõi Thiên
Ai, mẹ hỡi, tình thương như mẹ?
Và ngày kia con sẽ ra sao,
Nếu con bất hiểu thế nào?
Thì nơi địa ngục phải vào mới cân
Dầu sự nghiệp châu vàng là trọng
Nhưng báu chi dễ sánh mẹ hiền
Phận con: thương, mến, báo, đền
Vâng theo ý mẹ mới đành phận con.

ĐẠO LÀM CHA MẸ

Cha mẹ có bốn phận tạo cho con một đời sống an lành và hữu phước. Thật ra, một người mẹ hiền và một người cha quý luôn luôn vui lòng gánh lấy trách nhiệm. Mặc dầu vậy, lắm khi cũng có hạng con ngỗ nghịch, quên công ơn vô giá của cha mẹ và bốn phận thiêng liêng của mình, ỷ lại làm con, đòi hỏi cha mẹ đủ điều. Nhưng cha mẹ không chút lòng hờn trách, giận dỗi bỏ con. Trái lại, cha mẹ luôn luôn lấy lượng hải hà giúp đỡ, bảo bọc con.

Ngay từ lúc mẹ thọ thai, cha mẹ đã bắt đầu thương con. Khi sanh con ra, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm nom từng chút. Khi con biết đi, biết chạy, biết cười, biết nói, cho đến trưởng thành, nguyện vọng của cha mẹ là uốn nắn thế nào cho con trở thành một phần tử ưu tú trong gia đình và một công dân gương mẫu trong xã hội.

Cha mẹ luôn ước ao cho con mình nên người tài đức, luôn luôn lấy làm sung sướng thấy con hơn mình trên mọi phương diện, hay ít ra cũng bằng mình và chắc chắn sẽ thất vọng xiết bao khi nhìn thấy con không đạt được địa vị mình mong mỏi.

Để dẫn dắt con đi trên đường thiện, cha mẹ phải làm gương, sống cuộc đời hiền lương đạo đức. Tự nhiên con cái xu hướng theo hành động của cha mẹ và làm những việc của cha mẹ làm, không cần tìm hiểu lý do.

Rất khó mà gặp được một đứa con cao thượng khi cha mẹ nó hư hèn. Ngoài cái nghiệp lực mà nó thừa hưởng do tiền kiếp của nó, trẻ con dĩ nhiên còn phải hưởng một phần truyền thống của cha và của mẹ, tốt cũng như xấu. Cha mẹ xấu xa, con sẽ hư hèn. Cha mẹ đạo đức, con sẽ hiền từ.

Vậy, phận làm cha mẹ phải thận trọng trau dồi thân khẩu cho trong sạch để tránh truyền nhiễm cho con cái những bệnh tật về tinh thần và thể xác.

Theo kinh *Sinhalovada*, cha mẹ có năm bổn phận:

1. Bổn phận thứ nhất là tránh cho con khỏi sa chân vào đường ác:

Gia đình là trường học đầu tiên của trẻ con và cha mẹ là người thầy đầu tiên. Trẻ con học vỡ lòng với cha mẹ bài học thiện hoặc bài học ác. Có hạng cha mẹ thiếu sáng suốt, vô tình vỡ lòng cho bằng những bài học nói dối, gian lận, tham lam, nói đâm thọc, thù hận, sợ sệt... Dẫu là cha, dẫu là mẹ, phải nhận thức rõ ràng trách nhiệm của mình, không nên vô tình gieo mầm xấu xa ấy vào trí não non nớt của trẻ con.

Cha mẹ phải có tác phong như thế nào để tạo một bầu không khí tự do đầm ấm giữa mình và con cái, nghiêm nghị nhưng không mất tình thâm giao cảm. Cha mẹ phải biết sử dụng tâm lý cho đúng chỗ để cho con trẻ mạnh dạn thổ lộ tất cả tâm tình cho mình. Không nên làm cho nó thất vọng, không nên tập tành cho nó khóc la mỗi khi nó xin xỏ một vật gì. Phải làm cho nó hiểu rằng cha mẹ sẵn sàng thỏa mãn nhu cầu của nó khi nó đòi hỏi, nếu nhu cầu ấy là chính đáng. Có nhiều người thường dạy con những bài học “nói dối”. Con hỏi xin món chi, nói trong nhà không có. Đến lúc con nài nỉ mãi, mới lấy ra cho, còn dặn dưng cho anh chị em nó biết. Chính đó là dạy con dối trá và gian lận. Nó sẽ nghiền ngẫm bài học ấy và chờ gặp cơ hội nó sẽ đem ra áp dụng. Nhiều trẻ con bị tiêm nhiễm những nét xấu xa ấy là do nơi cha mẹ vậy.

Trẻ con biết thù hận cũng do những bài học vỡ lòng từ trong nhà, nhứt là với cha mẹ cùng con. Con chạy chơi ngoài sân, vấp phải cục đá, té xuống đất. Con khóc. Mẹ lật đật chạy đến, bồng con lên, dỗ con và tỏ vẻ giận giữ dậm chân trên đất hoặc lấy cây đánh cục đá để trả thù cho con. Con nín. Bài học đã dạy. Bị một đấm, trả lại một đá.

Cha mẹ chẳng nên dạy con tập tánh sợ sệt. Trẻ con có khóc chút ít không có gì hại, không nên làm cho nó sợ để bớt khóc.

Không nên lẫn lộn tánh sợ sệt vô căn cứ với đức khiêm tốn và sự tôn kính hoặc sự dễ dạy. Một đứa trẻ biết vâng lời cha mẹ, biết tôn kính người lớn, một đứa trẻ khiêm tốn không phải là một đứa trẻ nhút nhát. Theo Phật giáo, sợ sệt là một trong mười đạo binh của Ma vương. Người Phật tử chân chánh không bao giờ sợ ai. Chỉ sợ điều ác, điều quấy mà thôi. Nuôi trẻ con trong sự sợ sệt vô lý sẽ làm cho nó trở nên nhút nhát và lâu ngày sẽ có tự ti mặc cảm. Nó sẽ sợ đêm tối, sợ cái gì mà chính nó không biết, sợ bị lẻ loi, sợ phải đi đâu một mình.

Trong các gia đình Phật giáo, người ta thường đọc những truyện tích can đảm cho trẻ con nghe, như tích của hoàng tử *Pancayudha* trong kinh *Jataka*, chuyện của công chúa Vi Mệ bồng trẻ tron niêm hữu phóa Vihara Mahadevi hoặc chuyện của *Keppitipola Dissave* trong sử Tích Lan...

Pancayudha là một hoàng tử can đảm lạ thường. Lúc mười sáu tuổi, một hôm hoàng tử có việc phải đi qua một đám rừng có tiếng là nhiều yêu quái, có người khuyên hoàng tử không nên đi. Hoàng tử trả lời: “Trong đời người chỉ chết một lần” và can đảm vượt qua đám rừng không chút sợ hãi.

Và đây là một gương can đảm của một chàng trẻ tuổi ở Tích Lan. Dưới thời Anh thuộc, *Keppitipola Dissave* là một Phật tử giàu lòng ái quốc. Vì vậy, đối với người Anh, *Keppitipola* là một người phản loạn. *Keppitipola* bị bắt đem ra xử tử. Lời nguyện cuối cùng của anh là được quỳ lạy trước răng Xá lợi của Đức Phật. Anh tắm rửa sạch sẽ và giặt sạch một cái áo choàng để cúng dường Đức Phật. Đến trước Xá lợi Đức Phật, khi anh quỳ xuống đánh lễ, mắt anh đầm hai giọt lệ. *Madugalle Dissave*, một bạn thân đứng gần đấy, thấy vậy khuyên anh: “Không nên sợ, hỡi người bạn thân mến. Hãy cho chúng nó thấy thế nào là lòng can đảm của người Tích Lan”.

“Không, không”, *Keppitipola* vội trả lời: “Tôi không hề sợ chết. Trong đời chỉ chết có một lần. Nhưng chúng ta thường đến đây để dâng lên Đức Phật những vật quý báu. Hôm nay, trong giờ phút này, tôi không có gì hơn là cái áo hèn mọn để cúng Xá lợi Đức Phật. Chính vì thế mà tôi khóc”.

Keppitipola bèn ôn lại trong trí những điều lành anh đã làm và đọc vài câu kinh Pháp Cú. Đọc xong, anh gạch trên trán một đường, yê cầu người giám sát chém cho đúng ngay lần gạch, và đứng yên như một tảng đá, chờ giờ hành quyết. Ngay lúc ấy, anh đọc câu *Itipiso Bhagava*. Lưỡi dao người giám sát hạ đúng lần gạch. Sợ anh lia ra làm hai miếng, y như sở nguyện. Người Anh lấy cái sọ ấy đem về trưng bày tại Viện Bảo tàng ở Tô Cách Lan gọi là kỷ niệm của người anh hùng Tích Lan. Hiện nay, cái sọ ấy đã được trả lại cho Tích Lan.

Khi con phạm lỗi lầm thì cha mẹ có bổn phận phải sửa trị nó tức thì. Nhưng không nên rầy la con trước mặt đồng người. Làm như vậy, đứa trẻ có thể trở nên lì lợm, khó

đạy. Tất cả trẻ con đều tốt. Cha mẹ phải quan sát con cho tận tường và tùy tánh tình từng đứa, tìm một phương pháp thích hợp để chỉ dạy nó. Đôi khi, chỉ một lời nói nhỏ nhẹ cũng đổi hẳn được một đứa trẻ từ xấu ra tốt hay từ tốt ra xấu.

Kinh *Jataka* có thuật chuyện ông vua kia có một hoàng tử rất ngộ nghịch. Lúc ấy có một đạo sĩ đang tu trong ngự uyển. Vua đem việc con ra phân trần với đạo sĩ. Vị đạo sĩ tâu xin vua cho đem hoàng tử đến và cùng hoàng tử đi dạo một vòng trong vườn. Đi đến trước một bụi cây nhỏ, hoàng tử hỏi vị đạo sĩ tên cây ấy là gì. Vị đạo sĩ bảo hoàng tử hái một lá nhỏ trên cây, bỏ vào miệng nhai sẽ biết. Hoàng tử làm theo. Lá cây thật đắng. Bị đắng quá, hoàng tử nổi giận hạ lệnh tức tốc phải nhổ bụi cây và nói rằng: “Cây nhỏ chừng ấy mà lá đắng như vậy, đến khi cây lớn lá sẽ đắng như thế nào nữa?”.

Đến đây, đạo sĩ ôn tồn nói: “Hoàng tử hãy thông thả suy nghĩ, dư luận trong nước đối với hoàng tử cũng dường như thế ấy. Dân chúng nói rằng nhỏ như hoàng tử mà ngộ nghịch như vậy, trở thành một đức vua, ngài sẽ hung tợn thế nào!”.

Hoàng tử hiểu ý. Chỉ nhờ một lời khuyên ấy, hoàng tử hoàn toàn đổi hẳn tánh tình và trở nên hiền lành, dễ dạy.

2. Bỏ phận thứ nhì của cha mẹ là dẫn dắt con đi trên con đường thiện:

ở nhà, cha mẹ là thầy; ở trường, thầy là cha mẹ. Vậy, thầy và cha mẹ chia nhau gánh lấy trách nhiệm về tương lai của con trẻ. Nó sẽ trở nên thế nào tùy theo cha mẹ và thầy nó

uốn nắn nó tốt hay xấu. Trong lúc thiếu thời, sống dưới chân thầy và cha mẹ, luôn luôn coi thầy và cha mẹ là cái gương lành trong sạch nhất, nó sẽ bước theo dấu chân của cha mẹ và thầy. Tư tưởng, lời nói và hành động của người lớn sẽ gieo cho con trẻ một ảnh hưởng sâu rộng không thể lường được. Vậy, bổn phận của cha mẹ là phải thận trọng đặt con vào một không khí an lành và trong sạch, ở nhà cũng như ở trường, nhất là con phải đi xa nhà.

Không nên giao phó tất cả sự trông nom trẻ cho bà vú, tuy hiền lành nhưng không đủ khả năng để cho nó một nền tảng giáo dục tốt đẹp. Lắm khi có những đứa trẻ, vì mãi sống với những bà vú, triu mến và noi theo gương các bà này hơn là cha mẹ. Vậy người làm cha mẹ cũng vì trách nhiệm về tương lai của con, cũng nên thận trọng xem xét lại vấn đề.

Cha mẹ có bổn phận dạy con ăn ở giản dị, nhưng không mất phẩm cách, biết phục thiện mà không bị lệ thuộc. Cũng nên tạo cho con cái trong nhà sự hợp tác chặt chẽ giữa anh chị em và cha mẹ để cùng nhắm mục đích chung là gây dựng một không khí an lành, vui vẻ. Con trong gia đình phải nhứt trí, phải can đảm. Lòng hy sinh là một đức độ quan trọng khác. Một đứa con có hiếu luôn luôn sẵn sàng hy sinh những thích thú riêng mình để tạo hạnh phúc chung cho gia đình. Cha mẹ phải dạy con ngay thật, phải chứng tỏ cho nó thấy rằng mình là nơi nương tựa mà nó có thể trao hết tâm tình. Tánh cương trực cũng là một điểm trọng đại mà cha mẹ phải dạy con. Phải tập cho con sẵn sàng phục vụ, luôn luôn tự tin, tự lập, hiền lành, cần kiệm, tri túc, lịch duyệt và đạo đức. Tóm tắt, đó là những đức hạnh cần thiết mà cha mẹ có bổn phận phải gieo lần hồi trên thửa đất phì nhiêu là con trẻ, đang sẵn sàng hứng lấy

để một ngày kia trên thửa đất ấy sẽ trở sanh cây lá xum xuê, hoa quả tốt đẹp.

Đạo là cha mẹ là phải dẫn dắt con đi trên đường đạo đức. Ít lắm cũng phải dạy con giữ gìn năm giới trong sạch.

Giới đầu tiên là giới không sát sanh. Giữ tròn giới này tức là biết thương tất cả chúng sanh. Dạy cho con không sát sanh là tránh cho nó khỏi hành động hung dữ, là tập cho nó hiền lành. Nó sẽ bắt đầu nhận thức rằng đời sống của muôn loài là thiêng liêng và đáng tôn kính.

Không nên để cho con trẻ thấy sự sát sanh. Nó sẽ không biết biết quý trọng đời sống và sẽ thiếu lòng từ thiện. Về sau nó sẽ coi thường sự sát sanh và sẽ giết thú vật mà không chút gì thương xót.

Giới thứ nhì – không trộm cắp – sẽ tạo cho con trẻ sự trong sạch và lòng liêm khiết. Cờ bạc không phải là trộm cắp, tuy nhiên, khi ngồi trong song bài, mỗi người có ham muốn vật sở hữu của người khác. Vậy cũng không nên cho trẻ đánh bài. Đi trường đuangựa là một lỗi lầm khác mà người Phật tử nên tránh.

Để bảo vệ trẻ con trong thời thanh thiếu niên, cha mẹ nên phân định cho chúng nó những ranh giới nam nữ cho có trật tự. Cha mẹ cũng nên chăm nom, không để cho nó đi xem những tuồng hát trái đạo đức. Chớp bóng là một phương tiện giáo dục. Dẫn con đi xem những phim có tánh cách xây dựng là một điều nên làm, nhưng cũng nên cấm chế đừng để nó đi xem những phim không thích hợp với luân lý đạo đức.

Giới thứ ba thuộc về luân lý – không tà hạnh. Cha mẹ có bổn phận dạy con giữ thân và tâm trong sạch, tránh cho

con thân cận với bạn bè xấu và không nên để cho con nó đi chơi ban đêm. Về phương diện này, cha mẹ phải làm gương cho con. Cha mẹ đã hư hèn không thể ước mong con được trong sạch. Cha mẹ có một đời sống thanh cao đạo đức là một nguồn phước báo cho mình và cho con cái trong nhà. Trái lại, cha mẹ hư hèn là một tội khổ cho tất cả gia đình.

Giới thứ tư - không nói dối. Khi con phạm một lỗi nào, cha mẹ có bổn phận vạch chỉ rõ ràng cho con thấy để nó nhận lỗi hơn là vô tình làm cho nó phạm thêm một lỗi nữa là nói dối. Phải dạy con như thế nào để mình tin chắc rằng “con nhà mình không khi nào nói dối” và để tránh những lúc phải nói với con như thế này: “Con phải nói thật, đừng nói dối”.

Nói xấu người khác, nói đâm thọc là một tật xấu khác mà cha mẹ phải răn trừ ngay khi nó vừa phát sanh. Phải dạy con như thế nào mà lúc nó bị răn phạt, nó không nói rằng anh chị hoặc em nó cũng làm điều đáng phạt ấy. Cũng nên dạy con không cộc cằn, thô lỗ và nói lời vô ích. Một đứa trẻ tao nhã luôn luôn nói lời nói dịu ngọt. Cần ngôn là một phương pháp giáo dục có hiệu quả. Phải dạy con có lời nói chon thật và có lợi ích, từ lúc nhỏ.

Một lời nói bất cẩn có khi có sức tàn phá vô cùng nguy hại. Trái lại, lời nói cẩn trọng, đúng thời sẽ giúp ích sẽ giúp ích cho hàng triệu người đi trên con đường thiện, hành thiện.

Giới thứ năm – không sử dụng các chất say. Cha mẹ cũng có bổn phận vạch cho con thấy cái hại của rượu và thuốc hút. Ta không nên khắc khe đến nỗi nói rằng một hớp rượu đồ hay một cốc bia dưới ánh trăng trong là một

tai hại. Tuy nhiên, nhấm một ít rượu là bước khiêm tốn đầu tiên, để đưa lần đến chỗ uống có độ lượng và lần hồi thói say sưa quá độ. Trong những dạ hội, tiệc tùng, lăm lăm khi trẻ con cũng muốn nếm thử chất cay đắng, ngọt bùi của rượu. Cha mẹ nên cẩn thận để ý trông chừng.

3. Bổn phận thứ ba của cha mẹ là cho con một nền giáo dục xứng đáng:

Trong đời không có của báu nào quý giá bằng một nền giáo dục xứng đáng. Giáo dục là cái di sản quan trọng nhất, là một phước báu vô cùng cao cả mà cha mẹ có thể cho con, gái hay trai.

Phải uốn nắn con từ thuở bé thơ trong tinh thần quốc gia và tôn giáo. Hột giống tốt phải gieo lúc đất đang phì nhiêu sung mãn. Sớm hay muộn, đúng duyên kỳ, cây trái sẽ xum xuê, thanh mậu. Một nền giáo dục thích ứng trong lúc thiếu thời sẽ có một ảnh hưởng vô cùng sâu rộng trọn cả đời người. Vậy khi giao con cho một ông thầy, cha mẹ cần chú trọng đến khả năng, đức độ và tinh thần trách nhiệm của ông. Bổn phận ông thầy cũng phải tìm hiểu tâm tánh học trò để điều dắt nó. Sứ mạng của thầy chẳng những dạy trò về phần trí dục mà còn phải cần dạy cho nó có đức hạnh. Thầy có trách nhiệm về tương lai vật chất và tinh thần của trò. Cha mẹ cũng nên tìm cơ hội đưa con vào ngôi dưới chân của một vị sư để nghe những bài giảng về tôn giáo hầu hấp thụ một tinh thần đạo đức.

Khi con bắt buộc phải sống xa nhà, cha mẹ càng phải đặc biệt chú trọng đến đời sống của nó và nên đặt nó vào một khung cảnh thuận lợi cho đời sống thuần túy đạo đức.

Luân lý đạo đức phải là nòng cốt để xây dựng nền giáo dục cho trẻ con. Học vấn không nên tách rời phân biệt với đạo lý, bởi sự tiến bộ tinh thần và tiến bộ vật chất đều quan trọng cả hai. Nhưng điều quan trọng hơn hết là tận dụng hiệu năng của đức dục, trí dục và thể dục vào công trình phục vụ cho chính mình và xã hội. Chẳng nên lợi dụng tài trí của mình mà làm những việc xảo trá, bất chính, dối gạt kẻ khác, để xây dựng hạnh phúc cho cá nhân mình.

Để tỏ lòng biết ơn cha mẹ và Thầy Tổ, phận làm con phải chăm chỉ học hành, chẳng những để cho được công thành danh toại, mà còn phải đem học lực, đem tài đức của mình ra phụng sự cho đời.

Kinh Pháp Cú có dạy: “Học đạo lý cho nhiều mà không đem ra thực hành, chẳng khác nào như kẻ chăn bò, mỗi sáng, mỗi chiều chỉ lo đếm số bò, mà bò ấy lại không phải của mình”.

Sức khỏe của trẻ con cũng là một vấn đề trọng đại liên quan đến sự giáo dục. Một đứa trẻ đau ốm, dầu có học giỏi, cũng không làm được gì lợi ích cho quốc gia và chính nó.

4. Bốn phận thứ tư của cha mẹ là tìm nơi xứng đáng để dựng vợ gả chồng cho con:

Đây là một vấn đề tế nhị và hết sức quan trọng. Người Tích Lan có thành ngữ “*Dige yanava*”, có nghĩa là “*bước chân vào con đường xa xôi*” để chỉ việc hôn nhân. Thật vậy, cưới hỏi là một việc tối trọng có liên quan đến cả một đời sống, xa hơn nữa, đến cả bao nhiêu kiếp sống do sự

sanh con đẻ cháu sau này. Bởi thế, sự hôn phối không thể bị phá hủy một cách dễ dàng được và trước khi quyết định một việc quan trọng dường ấy, người làm cha mẹ phải hết sức đấng đo suy nghĩ.

Quan niệm bất đồng của cha mẹ và con chắc chắn sẽ tạo ra những sự xáo rối trong gia đình. Cha mẹ tự cho mình có bổn phận định đoạt gả lả cho con; con đòi quyền lập gia thất cho mình. Người phương Đông thường xem bổn phận trọng hơn quyền. Ta không nên quên rằng mỗi người đều trọng tự do và cũng nên dung hòa hai lẽ: bổn phận và quyền tự do. Cha mẹ và con phải hiểu biết lẫn nhau một cách khôn khéo để giải quyết ổn thỏa mọi quan điểm bất đồng. Nếu không vậy, gia đình sẽ không còn hòa thuận vui vẻ và càng ngày càng rước lấy bao nhiêu phiền não xung khắc, gây ra những ảnh hưởng tai hại lớn lao đến con cháu về sau.

Kinh *Maha Mangala Jataka* có nêu những đặc điểm của một người vợ hiền như sau:

“Tuổi không cách xa tuổi chồng nhiều. Vợ là của người bạn thân, người bạn tốt nhất của chồng. Tận tụy cung phụng chồng. Hoàn toàn tinh khiết. Đối với chồng luôn luôn dịu mềm, tao nhã và hết lòng chăm nom giáo dục con cái. Một người vợ có những đặc tánh trên là một nguồn hạnh phúc của chồng.

Vậy quý giá nhất mà người đàn ông có thể có trên thế gian này là người vợ hiền. Trái lại, người vợ trác nét là một tội khổ đáng sợ nhất trong đời người”.

Đối với phụ nữ, nhất là người phương Đông, quyền chọn bạn trăm năm có phần bị hạn định, tuy nhiên cũng để ý tránh những hạn trai hư hèn, ham mê sắc đẹp, say sưa rượu

chè, cờ bạc và hạng người ăn tiêu phung phí quá độ (*Vasala Sutta*).

Sức khỏe cũng là một điều cần thiết cho việc hôn nhân. Vợ chồng thiếu sức khỏe về mặt thể chất và tinh thần là nguồn tội khổ cho con cháu.

5. Bốn phận cuối cùng của cha mẹ là phân chia sự nghiệp đúng lúc cho con:

Đạo làm cha mẹ chẳng những thương yêu và trông nom gìn giữ con cái lúc con nhỏ dại, mà còn phải lo cho tương lai của nó, dọn đường và giúp cho nó tự tạo một đời sống an toàn, hữu phúc. Lắm khi cha mẹ phải tự mình hạn chế các nhu cầu để có thể, một ngày kia, trao lại cho con phần sự sản dành dụm cho nó.

Của hồi môn quý giá nhất mà cha mẹ có thể cho con gái mình để tiến chân con về nhà chồng là những huấn từ để làm tiêu chuẩn cho nếp sống trên đường đời.

Sau đây là những phụ huấn mà bà *Visākhā* đã thọ lãnh trong ngày vu quy, và nhờ khôn khéo áp dụng mà bà được bên chồng quý trọng, yêu mến:

1. Không đem lửa trong nhà ra ngoài ngõ.
2. Không đem lửa ngoài đường vào nhà.
3. Chỉ cho những người biết cho.
4. Không nên cho những người không biết cho.
5. Nên cho những người biết cho và những người không biết cho.
6. Ngồi được yên vui.
7. Ăn uống được yên vui.
8. Ngủ được yên vui.

9. Phải thận trọng đối với lửa.
10. Tôn kính những vị thần trong nhà.

Không đem lửa trong nhà ra ngoài ngõ: Lửa đây là những lời nói đâm thọc làm cho người này oán hờn kẻ khác hoặc đem chuyện bên này thuật lại bên kia. Một người vợ hiền không khi nào đem những chuyện xích mích hoặc những điều phiền phức trong nhà nói lại cho người ngoài. Không hề nói xấu chồng và thân nhân của chồng.

Không đem lửa ngoài đường vào trong nhà: một người đàn bà khôn ngoan không bao giờ đem vào tai những điều người hàng xóm nói xấu chồng mình và không nghe chuyện xấu của gia đình kẻ khác.

Chỉ cho những người biết cho: Trước khi muốn cho ai mượn đồ dùng hoặc tiền bạc, phải coi người ấy có thể trả lại không. Nếu được, nên cho mượn.

Không cho những người không biết cho: Nếu coi người muốn mượn không thể trả lại được thì không nên cho mượn.

Cho những người biết cho và những người không biết cho: Đối với những hạng người nghèo đói và đối với bạn bè, nên cho luôn. Dầu người nhận có thể trả lại được hay không cũng vậy.

Ngồi được yên vui: Trước khi ngồi, phải luôn luôn thận trọng lựa chỗ. Khi thấy cha hay mẹ chồng đi ngang qua, nên đứng dậy. Lời khuyên này ngụ ý dạy con gái nên khiêm tốn và luôn luôn tôn kính cha mẹ chồng.

Ăn uống được yên vui: Trước khi dung bữa, người đàn bà nên ngó trước trông sau, xem cha mẹ và chồng có cần

dùng điều chi không và cũng nên để ý săn sóc đến những người giúp việc trong nhà.

Ngủ được yên vui: Không nên ngủ nhiều và bỏ phí công việc trong nhà. Trước khi đi ngủ phải trông coi cửa đóng then cài cẩn thận, bàn ghế sạch sẽ, coi người làm trong nhà có làm xong công việc chưa và chỉ đi ngủ khi thấy cha mẹ chồng và chồng đã đi ngủ.

Trừ khi đau ốm người vợ tốt luôn luôn dậy sớm và không ngủ ngày.

Phải thận trọng đối với lửa: Phải coi cha mẹ chồng và chồng như lửa và hết sức cẩn thận mỗi khi gần.

Tôn kính những vị thần trong nhà: Phải coi cha mẹ chồng và chồng như những người trên trước, những vị thần bảo hộ.

Người đàn bà Phương Đông thường tôn kính chồng như một vị chủ ông. Đức Phật nói: “*Bhariya pana parama sakha*”. Vợ chắc chắn là người bạn tốt nhất của chồng. Bổn phận của chồng cũng phải đối đãi với vợ như một người bạn tốt, làm những điều lợi ích cho vợ và coi vợ như mình. Một người vợ xứng đáng và hiểu biết bổn phận phải luôn luôn kính trọng chồng như một vị thần hộ mạng ở cạnh mình.

Một người vợ hiền còn phải lo giữ tròn bổn phận về mặt tôn giáo, phải biết tôn kính và tiếp đãi xứng đáng các bậc xuất gia hoặc các tu sĩ đến nhà mình.

ĐẠO LÀM CON

Cái trọng ơn đối với cha mẹ mà con phải mang trong lòng không thể nào tả được. Dầu cho con có phải vì cha mẹ, hy sinh đến tánh mạng đi nữa cũng chỉ có thể đáp lại phần nào trong muôn một công ơn sanh thành nuôi dưỡng ấy.

Theo Phật giáo, có ba hạng con:

1. Hạng con thua sút cha mẹ về mọi mặt (*Avajata*).
2. Hạng con bằng cha mẹ (*Anujata*).
3. Và hạng con hơn cha mẹ (*Abhijata*).

Bốn phận làm con là phải cố gắng làm sao cho tiếng trời hơn cha mẹ trên mọi phương diện: trí dục, đức dục, địa vị xã hội, trong sự phục vụ... Nếu không được, ít ra con cũng phải bằng cha mẹ, không nên thua sút hơn.

Theo kinh *Singalovada Sutta*, kẻ làm con có năm bốn phận đối với cha mẹ:

1. Bốn phận đầu tiên là phải phụng dưỡng cha mẹ:

Với cái bốn phận thiêng liêng này tưởng khởi cần phải giải thích. Theo phong tục người Tích Lan, trẻ con hằng ngày, sau khi lễ bái Tam bảo, thọ Tam quy Ngũ giới, đến quỳ dưới chân cha mẹ, đọc những câu như sau:

“Thưa mẹ,

Mẹ là người không thể lấy tiếng người để ta ra. Cũng như không thể lấy tiếng người để nói lên được bao nhiêu đau đớn khổ nhọc, bao nhiêu phiền muộn ưu lo mà mẹ phải chịu từ ngày mẹ mang con vào lòng.

Thưa mẹ,

Con chắp tay lên trán, quỳ dưới chân mẹ, để tỏ lòng tôn kính và để cầu xin mẹ tha thứ những lỗi lầm của con.

Nhớ lại, khi con khóc, tức thì mẹ ẵm con, dỗ con và ru con ngủ với tình thương vô hạn.

Cho đến những vật dơ dáy của con, mẹ cũng không nhòm góม và không ngần ngại lấy tay bốc lên quan sát khi con ươn yếu.

Thưa mẹ,

Đáp lại công ơn như trời cao và lòng thương như biển cả của mẹ, con hết lòng cầu nguyện cho mẹ sớm trở thành một vị Phật, để mẹ bù đắp khắp lòng thương vô tận của mẹ đến tất cả chúng sanh đang đau khổ” (*Bosat*).

Lễ mẹ xong rồi lễ cha (cũng đọc những câu trên, chữ cha thay vào chữ mẹ).

Đức vua *Aggabodhi* đã lưu lại hậu thế một tấm gương trong sáng cho tất cả những người làm con. Lòng tôn kính đáo để và tình thương lai láng của nhà vua đối với mẹ được viết lại như sau:

“Đức vua cảm thấy sung sướng được đích thân cung phụng mẹ ngày lẫn đêm. Sáng sớm, khi mẹ còn ngon giấc, vua đã ngồi đợi sẵn dưới chân giường. Khi bà dậy, chính tay vua lấy dầu hảo hạng thoa cho mẹ, lấy nước lau mình mẹ, rửa móng chân và lấy nước hoa ướp cho mẹ. Chính đức vua đi lựa cho mẹ một bộ đồ mới, sạch sẽ, mềm dịu và thay đổi cho mẹ. Cũng chính đức vua đi giặt quần áo dơ của mẹ. Khi sẵn sóc mẹ xong, đức vua mặc áo chỉnh tề, tay cầm bó hoa đến dâng cho mẹ và quỳ lại mẹ, như lạy một bảo tháp...

Chính vua dâng cơm mỗi bữa cho mẹ, xem sóc từ món ăn ngon và khi mẹ ăn rồi, vua ăn đồ thừa của mẹ. Cho đến các người hầu mẹ trong cung, vua cũng cấp dưỡng đầy đủ và cho ăn những vật thực xứng đáng.

Chính tay đức vua sắp sửa bàn ghế có thứ tự và rải nước thơm trong phòng mẹ. Mỗi ngày, cũng chính đức vua thân hành quét dọn giường gó và mỗi tối rửa chân cho mẹ, rồi ngồi lại lấy dầu bóp tay chân cho mẹ đến khi mẹ ngon giấc. Khi ấy, vua mới nhẹ nhẹ đi ba vòng quanh giường mẹ, dùng chân đánh lễ mẹ, rồi mới từ từ bước lui ra cửa, mắt vẫn nhìn về phía mẹ. Trước khi ra đi, ngài còn dặn dò những cung phi trông chừng mẹ và đứng từ xa lạy mẹ ba lạy một lần nữa. Làm xong bốn phận, đức vua mới hồi cung yên giấc, lòng luôn luôn tưởng nhớ đến mẹ.

Vua *Aggabodhi* hầu mẹ như thế ấy mỗi ngày cho đến khi mẹ thăng hà.

Kinh *Sama Jataka* cũng có chép chuyện tích: Một chàng trai trẻ kia tên *Sama*, hôm nọ vào rừng, bị một người thợ săn bắn lầm. Biết thế không sống nổi, *Sama* ráng sức hướng về phía nhà cúi đầu đánh lễ cha mẹ lần cuối cùng rồi mới tắt hơi.

Một thầy Bà La Môn, ngày nọ đến xin Bò tát hai đứa con là hoàng tử *Jali* và công chúa *Jina* để đem về làm tay sai. Vì sợ một ông già hung tợn đang lung bắt, hai anh em trảm mình ẩn núp dưới một đám sen. Nhưng khi nghe tiếng cha kêu, cả hai vội vàng lên tiếng và lật đật chạy lại. Mặc dầu sợ người lạ mặt, nhưng hai trẻ vẫn vâng lời cha, chịu cho ông già bắt dẫn đi.

Còn một gương hiếu đễ khác của vị hoàng tử tên *Rama* đáng cho người đời kính phục. Vua nghe lời một bà thứ

hậu, ra lệnh đày hoàng tử Rama vào rừng 14 năm. Nhưng sau đó ít lâu, vua thắng hà. Quân thần đi tìm thỉnh hoàng tử về nối ngôi, hoàng tử Rama không dám trở về vì sợ mang tội bất hiếu với vua cha nên cam chịu cảnh tù đày 14 năm trong rừng mới chịu hồi trào tước vị nối ngôi cho cha.

Vậy, đức tánh đầu tiên của người con có hiếu thảo là sự kính cẩn vâng lời cha mẹ.

Bất luận trong hoàn cảnh nào, con không khi nào được phép hắt hủi cha mẹ; cũng không nên để cho một người vợ xấu tánh làm phiền lòng cha mẹ già. Trái lại, phải làm thế nào để cho vợ mình biết tôn kính và săn sóc đầy đủ cha mẹ, nhất là trong những lúc ốm đau già yếu. Phải hiểu rằng phụng dưỡng cha mẹ là một phước báu vô lượng vô biên.

2. Làm con phải gánh vác bốn phận của cha mẹ:

Phải tìm hiểu những công việc gì cha mẹ phải làm, thay thế cha mẹ để thành tựu mỹ mãn những công việc ấy. Bốn phận làm con phải tạo cho cha mẹ già đời sống an nhàn vui vẻ, phải biết hy sinh cho những thích thú riêng của mình để làm vui lòng cha mẹ. Kinh Jataka có chép sự tích của một vị Bồ tát tự hy sinh mạng sống để cứu cha mẹ. gương hy sinh ấy là một điểm phúc hiem có trong đời.

Không phải chi lo cho cha mẹ được đầy đủ tiện nghi vật chất là đủ, mà còn phải cố gắng tạo lập cho cha mẹ một đời sống tinh thần an vui hạnh phúc. Con phải gắng sức tiếp độ cho cha mẹ luôn luôn có một tấm lòng quảng đại, một đời sống đạo hạnh và sáng suốt, biết thương người... Và, nếu có đủ phương tiện, cũng nên thỉnh cha mẹ đến

những nơi tu hành đạo đức để gieo duyên lành, gây nhân tốt, xây đắp một tương lai tốt đẹp và bền bỉ.

3. Những tác phong đạo đức để giữ trọn danh giá cho gia tộc:

Cha mẹ đã cực khổ gian lao mới dựng nên được một sự nghiệp tinh thần và vật chất. Phận làm con phải biết giữ gìn di sản ấy cho được nguyên vẹn. Nếu con không tưởng nhớ công ơn của ông cha, không lo bảo tồn và khuếch trương gia sản, lại còn chơi bời phóng túng, phung phí quá độ, xu hướng theo văn minh vật chất, thì ắt sự nghiệp sẽ tiêu tan, đời sống sẽ nghèo nàn và khốn khổ.

Con phải cố gắng noi gương cha mẹ, nối tiếp thực hành những việc lành điều phải của cha mẹ. Khi cha mẹ già yếu, con phải thay thế lo tròn công đức: bố thí, để bát, cúng dường chư Tăng, tham gia những công tác từ thiện và đạo đức, giúp đỡ những người nghèo đói, ốm đau... Khi cha mẹ qua đời, con càng phải cố gắng thêm.

4. Con phải tỏ ra xứng đáng để hưởng phần di sản của cha mẹ:

Người con hiếu thảo không khi nào có một hành động khả dĩ làm hoen ố thanh danh của cha mẹ, dẫu ở giữa công chúng hay nơi đông người. Chỉ làm những điều mà mình có thể mạnh dạn thuật lại cho cha mẹ nghe.

5. Con phải để bát cúng dường và hồi hướng phước báu cho cha mẹ đã quá vãng:

Đó là một lời tưởng nhớ đến cha mẹ theo tinh thần Phật giáo. Con làm điều thiện, hồi hướng quả lành ấy cho các bậc ân nhân quá cố. Cha mẹ quá vãng, đôi khi thọ sanh vào một cảnh giới khổ, và hằng ngày mong chờ thọ hưởng những phần phước báu hồi hướng của thân nhân quyến thuộc, để có thể được siêu thoát về nơi nhân cảnh. Dầu sao, hành động tốt đẹp ấy vẫn đem lại hạnh phúc cho người con hiếu thảo. Bởi thế, con nên chú nguyện dâng các quả lành mà mình đã tạo trong mọi cơ hội, đến cha mẹ quá vãng, cha mẹ ắt sẽ được hạnh phúc an vui.

Hành động trên là một phương châm tỏ lòng tri ân cha mẹ và cũng là một cơ hội để nêu gương hiếu đạo cho con cháu noi theo.

Con cũng nên góp phần công tác vào những việc đạo đức, từ thiện và có lợi ích cho nền giáo dục như kinh sách, cấp học bổng... để hồi hướng phước báu đến cha mẹ.

“Mẹ, Cha và Thầy Tổ phải được cung phụng xứng đáng.

Lòng Từ phải được rải ra cho tất cả chúng sanh...

Chân lý phải được truyền bá.

Đức hạnh phải được nâng đỡ.

Trò phải biết kính trọng thầy.

Bạn bè phải lấy nghĩa mà đối xử nhau.

Đó là lối sống thiên nhiên từ nghìn xưa.

Đó là những luân lý giúp cho đời sống được an vui lâu dài”.

HẾT